

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỂ CHÂN
YAMAHA T110E JUPITER-MX
ĐỎ CỜ 2006 (2S11) (A)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 ĐỎ CỜ (2S11) (A)

Sơ đồ online:

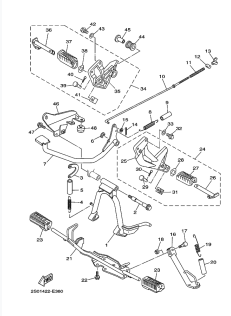
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-36-de-chan-yamaha-t110e-jupiter-mx-do-co-2006-2s11-a--YAXMGROUPCTL0001688> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 42 chi tiết	Có giá tham khảo: 0/42	Tổng giá trị: —
----------------------------------	---------------------------	-----------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỂ CHÂN YAMAHA T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 (2S11) (A)



Mã EPC

YAXMGROUPCTL0001688

Thương hiệu

YAMAHA

Loại hệ thống

FRAME

Danh mục

CATALOGUE T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 ĐỎ CỜ (2S11) (A)

Số phụ tùng

42 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (42 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỂ CHÂN YAMAHA T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 (2S11) (A)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Chân Chống Chính 5VTF71110000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF71110000	1	—
2	Trục Chân Chống Chính 5VTF71120000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF71120000	1	—
3	Thanh Nối Lò Xo 5HUF71150000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5HUF71150000	1	—
4	Lò Xo Kéo Chân Chống Chính 905063280000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905063280000	1	—
5	Ống Che Lò Xo 904452232700 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	904452232700	1	—
6	Vòng Phanh 934301200800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	934301200800	1	—
7	Cần Phanh 5VTF72110000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF72110000	1	—
8	Lò Xo 905062081000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905062081000	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Cao Su Khớp Nối Cần Số 5SDF72350000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF72350000	1	—
10	Thanh Kéo Phanh 5VTF72310000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF72310000	1	—
11	Lò Xo 905011024500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905011024500	1	—
12	Chốt 902491200800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	902491200800	1	—
13	Ốc Tai Hồng Tăng Phanh 901750601300 YAMAHA FREEGO S	901750601300	1	—
14	Chốt Chê 914012001200 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	914012001200	1	—
15	Vòng Đệm 929070660000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	929070660000	1	—
16	Chân Chống Cạnh 5VTF73110000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF73110000	1	—
17	Bu Lông 901090803400 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	901090803400	1	—
18	Đai Ốc 953070870000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	953070870000	1	—
19	Lò Xo 905062082900 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	905062082900	1	—
20	Ống Che Lò Xo 904452184800 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	904452184800	1	—
21	Giá Đỡ Chân Trước 5VTF74110000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74110000	1	—
22	Bu Lông 958270801600 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	958270801600	1	—
23	Cao Su Đế Chân Trước 5SDF74130000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74130000	1	—
24	Cụm Đế Chân Trái 5VTF74300000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74300000	1	—
25	Giá Đỡ Chân Sau 5VTF74520000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74520000	1	—
26	Đế Chân Sau 1 5SDF74310000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74310000	1	—
27	Cao Su Đế Chân (Trái) 5SDF74330000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74330000	1	—
34	Cụm Đế Chân Sau Phải 5VTF74400000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74400000	1	—
35	Giá Đỡ Chân 5VTF74620000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74620000	1	—
36	Đế Chân Sau 2 5SDF74410000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74410000	1	—
37	Cao Su Đế Chân (Phải) 5SDF74440000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74440000	1	—
38	Tấm Đệm 5SDF74450000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5SDF74450000	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
39	Chốt (Kit) 902400814000 YAMAHA JUPITER RC	902400814000	1	—
40	Chốt Chê 914012501500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	914012501500	1	—
41	Tấm Chặn 5VTF73140000 YAMAHA JUPITER RC	5VTF73140000	1	—
42	Bu Lông 958170802500 YAMAHA MT-09	958170802500	1	—
43	Vòng Đệm 90201086P800 YAMAHA EXCITER	90201086P800	1	—
44	Cao Su Đệm 5VTF74240000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF74240000	1	—
45	Ống Chống 903871080500 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	903871080500	1	—
46	Giá Đỡ Bô 5VTF194J0000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF194J0000	1	—
47	Bu Lông 958271002000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	958271002000	1	—
48	Tấm Đệm Yên 5VTF47410000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTF47410000	1	—

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-36-de-chan-yamaha-t110e-jupiter-mx-do-co-2006-2s11-a--YAXMGROUPCTL0001688> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỖ CHÂN YAMAHA T110E JUPITER-MX ĐỖ CỜ 2006 (2S11) (A) (YAXMGROUPCTL0001688). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-36-de-chan-yamaha-t110e-jupiter-mx-do-co-2006-2s11-a--YAXMGROUPCTL0001688>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỖ CHÂN YAMAHA T110E JUPITER-MX ĐỖ CỜ 2006 (2S11) (A) (YAXMGROUPCTL0001688)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-36-de-chan-yamaha-t110e-jupiter-mx-do-co-2006-2s11-a--YAXMGROUPCTL0001688>

CTL0001688. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỂ CHÂN YAMAHA T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 (2S11) (A) (YAXMGROUPCTL0001688)." Cập nhật 2026-08-08.

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-36-de-chan-yamaha-t110e-jupiter-mx-do-co-2006-2s11-a--YAXMGROUPCTL0001688>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 36 ĐỂ CHÂN YAMAHA
T110E JUPITER-MX ĐỎ CỜ 2006 (2S11) (A)
(YAXMGROUPCTL0001688)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.